

KẾ HOẠCH
Giáo dục nhà trường năm học 2025 - 2026

Căn cứ Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 9 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học;

Căn cứ Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Chương trình giáo dục phổ thông; Thông tư số 13/2022/TT-BGDĐT ngày 03 tháng 8 năm 2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo sửa đổi, bổ sung một số nội dung trong Chương trình giáo dục phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20 tháng 7 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về đánh giá học sinh trung học cơ sở và trung học phổ thông;

Căn cứ Thông tư số 09/2021/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 3 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về quản lý và tổ chức dạy học trực tuyến trong cơ sở giáo dục phổ thông và cơ sở giáo dục thường xuyên;

Căn cứ Công văn số 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18 tháng 12 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường;

Căn cứ Công văn số 3089/BGDĐT-GDTrH ngày 14 tháng 8 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc triển khai thực hiện giáo dục STEM trong giáo dục trung học;

Căn cứ Công văn số 4555/BGDĐT-GDPT ngày 05 tháng 8 năm 2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục phổ thông năm học 2025-2026;

Căn cứ Công văn số 4567/BGDĐT-GDPT ngày 05 tháng 8 năm 2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn tổ chức dạy học 2 buổi/ ngày đối với giáo dục phổ thông năm học 2025-2026;

Căn cứ Quyết định số 2269/QĐ-BGDĐT ngày 11 tháng 8 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành khung kế hoạch thời gian năm học 2025 - 2026 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên.

Căn cứ Quyết định số 640/QĐ-UBND ngày 14 tháng 8 năm 2025 của Ủy ban nhân dân thành phố về ban hành kế hoạch thời gian năm học 2025 - 2026 đối với giáo

dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Công văn số 1557/SGDĐT-GDPT ngày 19 tháng 8 năm 2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục phổ thông năm học 2025 - 2026;

Căn cứ Công văn số 2487/SGDĐT-GDPT ngày 18 tháng 09 năm 2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn tổ chức kiểm tra, đánh giá học sinh THCS, THPT từ năm học 2025 - 2026;

Căn cứ Công văn số 2147/SGDĐT-GDPT ngày 10 tháng 09 năm 2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn tổ chức dạy học 2 buổi/ ngày đối với giáo dục phổ thông từ năm 2025-2026;

Trường TH và THCS Sydney xây dựng Kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2025 - 2026, cụ thể như sau:

I. BỐI CẢNH VÀ ĐỊNH HƯỚNG XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

1. Bối cảnh bên ngoài

1.1. Thời cơ

- Chính quyền địa phương và các cấp quản lý giáo dục tạo điều kiện thuận lợi cho các cơ sở giáo dục tư thục.

- Trường nằm ở khu vực trung tâm, giao thông thuận tiện, gần các khu đô thị hiện đại, dễ dàng tổ chức hoạt động trải nghiệm, giao lưu văn hóa và hợp tác quốc tế.

- Nhu cầu xã hội về giáo dục chất lượng cao, phụ huynh có khả năng tài chính và sẵn sàng đồng hành cùng nhà trường.

- Sự phát triển mạnh mẽ của khoa học – công nghệ, đặc biệt là công nghệ giáo dục, hỗ trợ cho việc đổi mới phương pháp dạy học và quản lý.

1.2. Thách thức

- Sự cạnh tranh gay gắt giữa các trường tư thục trên địa bàn thành phố.

- Yêu cầu ngày càng cao của phụ huynh về chất lượng giảng dạy, chương trình học, kỹ năng ngoại ngữ và định hướng phát triển toàn diện cho học sinh.

- Áp lực duy trì đội ngũ giáo viên giỏi, có khả năng ngoại ngữ và đáp ứng chuẩn mực quốc tế trong bối cảnh thị trường lao động giáo dục cạnh tranh.

- Chi phí đầu tư cơ sở vật chất, công nghệ và chương trình giáo dục cao, đòi hỏi chiến lược tài chính bền vững.

2. Bối cảnh bên trong

2.1. Điểm mạnh

- Ban giám hiệu có tầm nhìn chiến lược, định hướng hội nhập, đoàn kết và thống nhất trong chỉ đạo.

- Đội ngũ giáo viên đa số trẻ, trình độ chuyên môn vững vàng, tích cực đổi mới sáng tạo.

- Cơ sở vật chất hiện đại: phòng học đạt chuẩn, đầy đủ thiết bị công nghệ, thư viện mở, phòng thí nghiệm, phòng nghệ thuật và sân thể thao.

- 100% học sinh được học 2 buổi/ngày. Mỗi lớp có 1 phòng học riêng được trang bị máy lạnh, bảng tương tác, bàn ghế đúng chuẩn.

- Học sinh năng động, tự tin, giao tiếp tốt bằng ngoại ngữ, được khuyến khích tham gia nhiều hoạt động trải nghiệm và câu lạc bộ kỹ năng.

- Sự phối hợp chặt chẽ với phụ huynh; phụ huynh có trình độ học vấn cao, quan tâm và đồng hành cùng sự phát triển của con.

2.2. Điểm yếu

- Chi phí học tập cao, chưa phù hợp với tất cả đối tượng học sinh.

- Sĩ số học sinh/lớp còn chênh lệch, dẫn đến khó khăn trong quản lý và tổ chức hoạt động đồng đều.

- Giáo viên trẻ tuy năng động nhưng còn thiếu kinh nghiệm xử lý tình huống giáo dục phức tạp hoặc quản lý lớp học.

3. Định hướng xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường

3.1. Quy mô lớp, học sinh, giáo viên toàn trường năm học 2025 – 2026

3.1.1. Về quy mô số lớp, số học sinh toàn trường

Khối	Số lớp	Học sinh			Sĩ số HS/lớp
		Tổng	Nữ	Nam	
6	1	7	2	5	7
7	1	13	5	8	13
8	1	23	12	11	23
9	1	8	4	4	8
Cộng	4	51	23	28	51

3.1.2. Về nhân sự

T T	Tổ bộ môn/ Bộ phận	Số giáo viên		Cân đối		Đảng viên	Biên chế	Hợp đồng	Trình độ chuyên môn			
		TS	Nữ	Thừa	Thiếu				>ĐH	ĐH	CD	Khác
1	BGH	2	2	0	0	0	0	2	1	1	0	
2	Toán	1	1	0	0	0	0	1	0	1	0	
3	Ngữ văn	1	0	0	0	0	0	1	0	1	0	
4	Tiếng Anh	3	3	0	0	0	0	3	0	3	0	
5	KHTN	1	1	0	0	0	0	1	0	1	0	
6	LS-ĐL	1	1	0	0	0	0	1	0	1	0	
7	GDCD	1	1	0	0	0	0	1	0	1	0	
8	Tin học	1	1	0	0	0	0	1	0	1	0	
9	GDTC	1	0	0	0	0	0	1	0	1	0	
10	Công nghệ	1	0	0	0	0	0	1	0	1	0	
11	Nghệ thuật:											
	- Mỹ thuật	1	1	0	0	0	0	1	0	1	0	
	- Âm nhạc	1	1	0	0	0	0	1	0	1	0	
Tổng cộng giáo viên		15	12	0	0	0	0	15	1	14	0	
14	Giáo vụ	1	1	0	0	0	0	1	0	1	0	

15	Thư viện	1	1	0	0	0	0	1	0	1	0	
16	Thiết bị, thí nghiệm	1	1	0	0	0	0	1	0	1	0	
18	Y tế	1	1	0	0	0	0	1	0	1	0	
19	Tâm lý học đường	1	1	0	0	0	0	1	0	1	0	
Tổng cộng nhân viên		5	5	0	0	0	6	1	0	5	0	

3.2. Định hướng chương trình dạy học

Nhà trường thực hiện chương trình dạy học 2 buổi/ngày cho 100% học sinh. Buổi 1 triển khai đầy đủ các môn học bắt buộc theo quy định của Bộ GD&ĐT; buổi 2 tập trung vào các hoạt động bổ trợ và phát triển năng lực như: chương trình Tiếng Anh tăng cường, giáo dục STEM, phụ đạo - bồi dưỡng kiến thức, cùng với các câu lạc bộ học thuật, văn nghệ, thể thao. Qua đó, học sinh vừa nắm vững kiến thức nền tảng, vừa có cơ hội phát triển kỹ năng, năng lực cá nhân và sự tự tin trong học tập.

3.3. Thực hiện Khung chương trình môn học

Chương trình giáo dục phổ thông năm 2018 (Được quy định theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT, ngày 26/12/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành chương trình giáo dục phổ thông 2018)

- Khối 6,7

STT	Môn học	Học kỳ		Tổng thời lượng/môn
		HK1	HK2	
1	Ngữ văn	4	4	140
2	Toán	4	4	140
3	Ngoại ngữ 1	3	3	105
4	GD công dân	1	1	35
5	Khoa học tự nhiên	4	4	140
6	Lịch sử và Địa lý	3	3	105
7	Công nghệ 6,7	1	1	35
8	Tin học	1	1	35
9	Giáo dục thể chất	2	2	70
10	Nghệ thuật	2	2	70
11	Giáo dục địa phương	1	1	35
12	Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp	3	3	105
13	STEM	2	2	70
14	Tiếng Anh TC	4	4	140
15	CLB	4	4	140
Số tiết/tuần (cả năm học)		39	39	1365

● Khối 8,9

STT	Môn học	Học kỳ		Tổng thời lượng/môn
		HK1	HK2	
1	Ngữ văn	4	4	140
2	Toán	4	4	140
3	Ngoại ngữ 1	3	3	105
4	GD công dân	1	1	35
5	Khoa học tự nhiên	4	4	140
6	Lịch sử và Địa lý	3	3	105
7	Công nghệ 8,9	2	1	52
8	Tin học	1	1	35
9	Giáo dục thể chất	2	2	70
10	Nghệ thuật	2	2	70
11	Giáo dục địa phương	1	1	35
12	Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp	3	3	105
13	STEM	2	2	70
14	Tiếng Anh TC	4	4	140
15	CLB	4	4	140
Số tiết/tuần (cả năm học)		40	39	1382

Lưu ý:

- Các môn học theo định hướng tích hợp như Lịch sử - Địa lý và Khoa học tự nhiên: môn học do 1 giáo viên đảm nhiệm, không phân công nhiều giáo viên phụ trách từng phân môn hoặc chủ đề riêng.

- Các nội dung giáo dục:

+ Giáo dục địa phương

Các chủ đề giáo dục địa phương được thể hiện trên TKB 1 tiết/tuần có hình thức tổ chức dạy học có sự kết hợp học trên lớp và dạy học trực tuyến, dạy học trải nghiệm.

+ Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp

Các chủ đề hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp (HĐTNHN) được thể hiện trên TKB 3 tiết/ tuần do giáo viên chủ nhiệm đảm nhiệm trong đó được sắp cùng các khối lớp để thuận tiện cho các khối lớp tổ chức hoạt động chung tại sân trường hoặc ngoài nhà trường khi cần.

II. TỔ CHỨC DẠY HỌC VÀ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC

1. Tổ chức dạy học nội dung các môn học, hoạt động giáo dục bắt buộc, lựa chọn, chuyên đề học tập của Chương trình GDPT hiện hành

1.1. Triển khai tổ chức dạy học và hoạt động giáo dục

a. Quy định về thời gian năm học

- Ngày tựu trường: 27, 28/8/2025; Ngày khai giảng: 05/9/2025.
- **Học kỳ 1:** Từ 05/9/2025 đến 19/01/2026. (đảm bảo thực hiện đủ 18 tuần thực học, còn lại cho các hoạt động khác). Kiểm tra giữa kỳ 1: từ 27/10/2025 đến 07/11/2025. Kiểm tra cuối kỳ 1: Theo văn bản hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo
- **Học kỳ 2:** Từ 19/01/2026 đến trước 31/5/2026. Kiểm tra giữa kỳ 2: từ 09/3/2026 đến 13/3/2026. Kiểm tra cuối kỳ 2: Theo văn bản hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo.

b. Triển khai tổ chức dạy học

- Tổ chức triển khai nhiệm vụ năm học 2025 – 2026 chủ động, linh hoạt thích ứng với tình hình thực tiễn, thực hiện mục tiêu chất lượng giáo dục.
- Tăng cường các điều kiện đảm bảo triển khai thực hiện tốt nhất Chương trình GDPT 2018 như đội ngũ giáo viên, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học. Chú trọng đổi mới công tác quản lý, quản trị trường học theo hướng phát huy tính chủ động, linh hoạt của nhà trường và năng lực tự chủ, sáng tạo của tổ chuyên môn, giáo viên trong việc thực hiện Chương trình GDPT 2018. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản trị hoạt động giáo dục của nhà trường; đảm bảo tính dân chủ, công khai, thống nhất giữa các tổ chức trong nhà trường; phối hợp giữa nhà trường, cha mẹ học sinh và các cơ quan, tổ chức có liên quan tại địa phương trong việc tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường.
- Tổ chức cho học sinh học tập, ôn luyện và tham gia Kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 trung học phổ thông năm học 2026-2027 bảo đảm an toàn, chất lượng. Nâng cao hiệu quả công tác kiểm định chất lượng giáo dục, đảm bảo chất lượng hoạt động tự đánh giá của nhà trường.
- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý nhà trường, thực hiện chuyển đổi số mạnh mẽ và có hiệu quả. Tăng dần tỉ lệ tổ chức các hoạt động dạy học trên LMS lên 35%. Phát triển các kho học liệu số, học liệu mở chia sẻ dùng chung trong phạm vi tổ chuyên môn, nhà trường và định hướng đến toàn ngành giáo dục. Bước đầu phát triển, ứng dụng nền tảng số dạy và học trực tuyến với các tính năng tiên tiến hỗ trợ học tập cá thể hóa và tăng cường trải nghiệm; tăng cường kiểm tra, thi trên máy tính và thi trực tuyến... Đảm bảo nền tảng quản trị nhà trường tích hợp không gian làm việc số; đảm bảo kết nối, báo cáo liên thông dữ liệu từ nhà trường với hệ thống cơ sở dữ liệu chung theo yêu cầu.
- Tăng cường công tác kiểm tra nội bộ trong thực hiện chính sách pháp luật về giáo dục nhằm xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh, ngăn ngừa sai phạm. Trong đó chú trọng kiểm tra trách nhiệm và quyền hạn của Hội đồng trường; kiểm tra hoạt động dạy thêm, học thêm; kiểm tra, đánh giá hiệu quả đầu tư, sử dụng cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học.

c. Triển khai hoạt động giáo dục

- Tổ chức nhiều các câu lạc bộ để học sinh lựa chọn theo sở thích và sở trường cá nhân.

- Tập huấn cho giáo viên nội dung, phương pháp thiết kế bài giảng STEM theo quy trình thiết kế kỹ thuật, qua đó GV nắm bắt nội dung và vận dụng các bước để thực hiện giáo án STEM. Đưa việc tìm hiểu, nghiên cứu và thực hiện GD STEM và hoạt động bồi dưỡng thường xuyên, sử dụng các tài liệu tham khảo phổ biến về GD STEM.

- Tổ chức các hoạt động học tập ngoài nhà trường: Tận dụng các nguồn lực của nhà trường để tổ chức hoạt động ngoại khóa cho HS: Dinh Độc Lập thực hiện vào HKI và tham quan nhà máy Acecook vào HKII. Để tránh việc trùng lặp đối tượng học sinh, nhà trường đã tổ chức buổi duyệt kế hoạch các tổ chuyên môn để việc đưa học sinh học ngoài nhà trường được tổ chức chặt chẽ và khoa học.

- Thực hiện các hoạt động giáo dục chính trị tư tưởng, an toàn giao thông, phổ biến pháp luật, văn hóa nghệ thuật lồng ghép trong các tiết học và các buổi sinh hoạt tập thể.

1.2. Công tác đổi mới quản lý giáo dục

a. Đổi mới sinh hoạt Tổ nhóm chuyên môn, nâng cao chất lượng giảng dạy và sinh hoạt tổ nhóm chuyên môn

Tổ, nhóm chuyên môn linh hoạt trong việc thực hiện phân phối chương trình, trong các bài học theo chủ đề, nhóm thống nhất điều chỉnh thứ tự các bài dạy trong chương trình cho phù hợp, thống nhất và ghi biên bản họp nhóm.

Đẩy mạnh việc sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học, phân công giáo viên dạy mẫu để góp ý, thực hiện hội thảo chuyên môn cấp trường về đổi mới phương pháp dạy học. Mỗi giáo viên thực hiện 1 tiết dạy tốt/ 1 HK. Huy động sức mạnh tập thể xây dựng kho học liệu dùng chung, ngân hàng đề dùng chung. Mỗi giáo viên thực hiện 1 bài kiểm tra trên LMS/ 1 HK.

Tổ chức tập huấn chuyên môn cấp trường, giáo viên tham gia các lớp tập huấn nâng cao trình độ chuyên môn.

b. Đổi mới công tác quản lý dạy học

Đối với Chương trình GDPT 2018, trên cơ sở dạy học theo chủ đề, chuyên đề... các tổ chuyên môn và giáo viên thực hiện chủ động tích cực các phương pháp và hình thức dạy học. Đối với hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp và nội dung giáo dục của địa phương, nhà trường chủ động lập kế hoạch, phân công các tổ bộ môn, giáo viên chủ nhiệm và giáo viên tham gia dạy học, tham gia tổ chức hoạt động, kiểm tra đánh giá trên tinh thần lồng ghép, tích hợp nhằm tăng tính hiệu quả của môn học.

Tăng cường ứng dụng CNTT, chuyển đổi số, giảm thiểu hồ sơ giấy. Từng bước xây dựng trường học số theo bộ chuẩn của Sở Giáo dục và Đào tạo Tp. HCM. Chú trọng xây dựng cơ sở dữ liệu ngành theo tiêu chí “đúng, đủ, sạch, sống”. Thực hiện văn phòng điện tử, sổ liên lạc điện tử.

c. Đổi mới kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh

Thực hiện theo Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20 tháng 7 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

HỌC
CƠ
Y
HUY

Tổ chức chặt chẽ, nghiêm túc, đúng quy chế ở tất cả các khâu ra đề, coi, chấm và nhận xét, đánh giá học sinh trong việc thi và kiểm tra; đảm bảo thực chất, khách quan, trung thực, công bằng, đánh giá đúng năng lực và sự tiến bộ của học sinh.

100% giáo viên thực hiện nghiêm túc việc xây dựng đề kiểm tra định kỳ, kiểm tra cuối học kỳ theo bảng đặc tả và ma trận đề. 100% tổ nhóm chuyên môn thực hiện đánh giá bằng sản phẩm. Tạo ngân hàng đề và thực hiện 1 số bài kiểm tra trên LMS.

Chú trọng đánh giá thường xuyên bằng nhiều hình thức đối với tất cả học sinh: đánh giá qua các hoạt động trên lớp; đánh giá qua hồ sơ học tập, vở học tập; đánh giá qua việc học sinh báo cáo kết quả thực hiện một dự án học tập, kỹ thuật, báo cáo kết quả thực hành, thí nghiệm; đánh giá qua bài thuyết trình (bài viết, bài trình chiếu, video clip, ...) về kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập theo kế hoạch dạy học của giáo viên và nhà trường. Giáo viên có thể sử dụng các hình thức đánh giá nói trên thay cho các bài kiểm tra hiện hành, các hình thức đánh giá này được thống nhất trong tổ nhóm chuyên môn, thông tin đầy đủ đến học sinh khi giao nhiệm vụ học tập.

d. Đổi mới phương pháp và hình thức dạy học

Tiếp tục thực hiện triển khai các phương pháp dạy học tích cực có sự hỗ trợ của CNTT: phương pháp dạy học theo dự án, dạy học theo định hướng giáo dục STEM, dạy học theo chủ đề gắn với thực tiễn cuộc sống. Tăng cường các hoạt động trải nghiệm ngoài lớp, ngoài nhà trường. Các tổ chuyên môn tăng cường tính chủ động trong việc tổ chức các chủ đề dạy học liên môn.

Đẩy mạnh việc đổi mới hình thức và không gian dạy học: xây dựng các tiết học phòng thí nghiệm, sân trường, các di tích lịch sử và cơ sở ngoài nhà trường.

1.3. Chuyển đổi số, xây dựng kho học liệu số, triển khai thực hiện khung năng lực số, kế hoạch khai thác môi trường học tập (thư viện, phòng thí nghiệm, vườn trường,...)

Nhà trường tập trung xây dựng và phát triển kho học liệu số phong phú, chất lượng, khuyến khích giáo viên đóng góp bài giảng, tài liệu điện tử để chia sẻ và sử dụng chung. Song song đó, trường từng bước hình thành thư viện điện tử, khuyến khích đảm bảo liên thông với các nguồn học liệu số toàn ngành, giúp học sinh dễ dàng tiếp cận và khai thác tri thức mọi lúc, mọi nơi.

Giảm thiểu các loại hồ sơ giấy. Thực hiện sổ liên lạc điện tử giúp CMHS không phải trực tiếp đến trường mà vẫn nắm bắt được tình hình học tập của con, thường xuyên tương tác với trường qua app CMHS.

1.4. Hoạt động tham gia các kỳ thi, hội thi, các hoạt động chuyên môn khác

Bộ phận quản lý chuyên môn nắm bắt kế hoạch, thông tin các hội thi, cuộc thi, lập kế hoạch và triển khai về cho các tổ chuyên môn, các bộ phận phối hợp, thông tin đến cho giáo viên, học sinh để tham gia đầy đủ và chất lượng.

Căn cứ vào khả năng, năng lực của giáo viên để phân công nhân sự tham gia các hội thi, chú ý giao nhiệm vụ phù hợp. Tổ chuyên môn có trách nhiệm hỗ trợ, tạo điều kiện để thành viên tham gia.

Nhà trường tạo điều kiện về không gian, thời gian, hỗ trợ kinh phí để các thành viên trong nhà trường yên tâm và cố gắng tham gia hết khả năng của mình. Động viên,

khen thưởng kịp thời để tạo động lực cho người tham gia thi. Ghi nhận công tác đề cập nhật trong quá trình đánh giá kết quả, xếp loại công tác hàng năm của giáo viên.

1.5. Hoạt động hướng nghiệp, phân luồng học sinh

Nâng cao chất lượng giáo dục hướng nghiệp trong nhà trường, trong đó tập trung đổi mới nội dung, phương pháp, hình thức giáo dục hướng nghiệp; phát triển đội ngũ giáo viên kiêm nhiệm làm nhiệm vụ tư vấn, hướng nghiệp; huy động nguồn lực xã hội tham gia giáo dục hướng nghiệp; tổ chức khảo sát nhu cầu học tập các môn học lựa chọn, cụm chuyên đề học tập của học sinh lớp 9 để phối hợp các trường trung học phổ thông chuẩn bị cho học sinh vào học lớp 10; tăng cường tư vấn hướng nghiệp theo định hướng nghề nghiệp cấp trung học phổ thông.

Định hướng hiệu quả việc phân luồng học sinh sau trung học cơ sở theo học các chương trình giáo dục, đào tạo phù hợp với năng lực, sở trường, nguyện vọng của học sinh; tạo môi trường hỗ trợ khởi nghiệp trong nhà trường; tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức, trang bị kiến thức, kỹ năng về lựa chọn nghề nghiệp, khởi nghiệp nhằm thúc đẩy tinh thần khởi nghiệp, lập nghiệp của học sinh.

1.6. Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp, giáo dục địa phương

Ở khối 6, 7, nội dung tập trung nhiều vào việc làm quen với môi trường học tập mới, xây dựng văn hóa ứng xử, rèn luyện kỹ năng tự phục vụ, kỹ năng hợp tác, quản lý bản thân và bước đầu tham gia các hoạt động cộng đồng. Khối 8 được tăng cường các hoạt động trải nghiệm sáng tạo, rèn luyện tinh thần trách nhiệm, kỹ năng giải quyết vấn đề, kỹ năng lãnh đạo nhóm và tham gia các dự án xã hội. Đối với khối 9, hoạt động hướng nghiệp trở thành trọng tâm: học sinh được tìm hiểu nghề nghiệp, đánh giá năng lực và sở thích bản thân, làm quen với các loại hình trường THPT và giáo dục nghề nghiệp, từ đó biết lập kế hoạch cho tương lai sau khi tốt nghiệp THCS.

Giáo dục địa phương là một nội dung quan trọng trong chương trình giáo dục phổ thông, được triển khai nhằm giúp học sinh hiểu rõ hơn về mảnh đất và con người nơi các em đang sinh sống. Thông qua các bài học, hoạt động trải nghiệm, tham quan di tích lịch sử, bảo tàng, làng nghề, khu công nghệ, học sinh được tìm hiểu về truyền thống lịch sử – văn hóa, điều kiện tự nhiên, đặc điểm địa lý, đời sống kinh tế – xã hội của Thành phố Hồ Chí Minh và địa phương gắn bó trực tiếp với mình.

Các hoạt động học tập được tổ chức linh hoạt, đa dạng: tự học trên LMS, thảo luận, dự án nghiên cứu nhỏ, viết bài tìm hiểu, tham gia phong trào bảo vệ môi trường, sáng tạo ra sản phẩm theo chủ đề. Qua đó, học sinh rèn luyện kỹ năng quan sát, tư duy phản biện, hợp tác nhóm và vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.

1.7. Hoạt động giáo dục ngoại khóa, tiết học ngoài nhà trường

Dựa vào kế hoạch các tổ chuyên môn, Ban giám hiệu định hướng và phân bổ sao cho hoạt động ngoại khóa không bị trùng lặp mà huy động được giáo viên từ nhiều tổ khác nhau, liên kết cùng làm.

Hoạt động giáo dục ngoại khóa, trải nghiệm sáng tạo và các tiết học ngoài nhà trường được tổ chức nhằm tăng cường sự gắn kết giữa kiến thức trong sách vở với thực tiễn đời sống. Thông qua các buổi tham quan, học tập tại di tích lịch sử, bảo tàng, nhà máy sản xuất.... học sinh được mở rộng tầm hiểu biết, rèn luyện kỹ năng quan sát, hợp

tác và giải quyết vấn đề. Bên cạnh đó, các hoạt động ngoại khóa, câu lạc bộ sở thích, hội thi sáng tạo, ngày hội trải nghiệm giúp học sinh phát huy năng khiếu, sự sáng tạo và tinh thần tập thể. Các tiết học ngoài trường vừa tạo hứng thú, vừa bồi dưỡng tình yêu quê hương, ý thức bảo vệ môi trường, nhân ái và trách nhiệm cộng đồng; đồng thời góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện

(Đính kèm Kế hoạch tổ chức các dự án, hoạt động trải nghiệm, STEM)

1.8. Công tác thực hiện cơ sở vật chất, vệ sinh môi trường, an toàn trường

Công tác cơ sở vật chất, vệ sinh môi trường và an toàn trường học luôn được nhà trường quan tâm, xem là điều kiện quan trọng để nâng cao chất lượng giáo dục. Nhà trường thường xuyên rà soát, sửa chữa, bổ sung, trang bị phòng học, phòng chức năng, thiết bị dạy học, thư viện và hệ thống công nghệ thông tin, bảo đảm phục vụ tốt cho dạy và học. Công tác vệ sinh môi trường được duy trì thường xuyên, giữ cảnh quan xanh – sạch – đẹp, tạo môi trường học tập thân thiện, lành mạnh. Song song đó, các biện pháp bảo đảm an toàn trường học được triển khai nghiêm túc như: phòng chống cháy nổ, an toàn điện, an toàn thực phẩm, y tế học đường, quản lý cổng trường và khu vực xung quanh. Nhà trường phối hợp với phụ huynh và các cơ quan chức năng để kịp thời phòng ngừa, xử lý rủi ro, góp phần xây dựng môi trường giáo dục an toàn, thân thiện, hiện đại.

1.9. Công tác kiểm tra nội bộ nhà trường

Trong năm học 2025–2026, Trường TH và THCS Sydney triển khai kế hoạch kiểm tra nội bộ với mục tiêu rà soát, đánh giá toàn diện việc thực hiện nhiệm vụ của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và các bộ phận trong nhà trường. Hoạt động này nhằm bảo đảm mọi công tác chuyên môn, quản lý và phục vụ đều tuân thủ đúng quy định, kịp thời phát hiện những hạn chế, sai sót để điều chỉnh, đồng thời biểu dương và khen thưởng các tập thể, cá nhân hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

Nội dung kiểm tra giáo viên với nhiều mảng quan trọng: dự giờ, hồ sơ sổ sách, nền nếp giảng dạy của giáo viên; việc thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018; công tác chủ nhiệm và hoạt động trải nghiệm – hướng nghiệp. Ở cấp bộ phận, kế hoạch kiểm tra bao gồm quản lý tài chính, tài sản, công tác văn thư, y tế, thư viện, thiết bị thí nghiệm, phòng cháy chữa cháy, cũng như việc thực hiện quy chế dân chủ, tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo.

Công tác kiểm tra tổ chức khoa học, khách quan, công khai, dân chủ, tránh chồng chéo và không ảnh hưởng đến hoạt động thường ngày. Nhà trường thành lập Ban kiểm tra nội bộ, phân công trách nhiệm cụ thể cho từng thành viên và ban giám hiệu phụ trách theo môn, tổ chuyên môn. Các kết quả kiểm tra được sơ kết hàng tháng, báo cáo định kỳ theo đúng quy định, đồng thời lưu trữ đầy đủ hồ sơ, minh chứng theo văn bản hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

(Đính kèm Kế hoạch kiểm tra nội bộ)

1.10. Công tác công khai, dân chủ trong nhà trường

Trong năm học, nhà trường thực hiện nghiêm túc quy chế dân chủ cơ sở, đảm bảo mọi hoạt động quản lý và điều hành đều minh bạch, công khai theo đúng quy định. Các nội dung trọng tâm được công khai bao gồm: kế hoạch giáo dục, đội ngũ cán bộ - giáo viên - nhân viên, tài chính, các khoản thu chi, kết quả thi đua - khen thưởng và những

quyết định quan trọng liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của học sinh, giáo viên. Hình thức công khai được thực hiện đa dạng: niêm yết tại bảng tin, đăng tải trên website và thông qua các buổi họp phụ huynh.

Nhà trường khuyến khích cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh tham gia đóng góp ý kiến, phát huy quyền làm chủ tập thể trong xây dựng kế hoạch, tổ chức các phong trào thi đua và giám sát hoạt động. Ban Giám hiệu định kỳ đối thoại để kịp thời giải quyết khó khăn, tạo môi trường làm việc dân chủ, đoàn kết và minh bạch, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục.

1.11. Chỉ tiêu phấn đấu trong năm học

❖ Chỉ tiêu về dạy học và hoạt động giáo dục

- Học tập : Nâng cao chất lượng giáo dục, tăng cường giáo dục toàn diện, tăng tỉ lệ học sinh giỏi; giảm tỉ lệ học sinh yếu. Phấn đấu 100% học sinh đạt học lực (kết quả học tập) từ trung bình (đạt) trở lên.

- Rèn luyện: Phấn đấu 100% học sinh đạt hạnh kiểm tốt.

- Hiệu suất đào tạo: 96% trở lên.

- Học sinh tốt nghiệp THCS: 100%

- Học sinh lên lớp thẳng khối 6,7,8: 100%

2. Tổ chức dạy học, hoạt động giáo dục ở buổi 2

2.1. Ôn tập, phụ đạo học sinh có kết quả học tập môn học kỳ kiểm tra liền kề ở mức chưa đạt

Tập trung chỉ đạo phụ đạo học sinh yếu chưa đạt chuẩn kiến thức kỹ năng các môn học tại các lớp đang học bằng nhiều hình thức nhằm tạo điều kiện cho các em được ôn tập kiến thức, rèn kỹ năng để đạt được chuẩn theo quy định.

Biện pháp

- **Nội dung phụ đạo:** theo chương trình học.
- **Hình thức tổ chức:** trao đổi thường xuyên với CMHS; giáo viên hỗ trợ ngay trong giờ chính khóa; học theo nhóm tập hợp từ nhiều lớp; đôi bạn cùng tiến.
- **Tổ chức thực hiện:** giáo viên lập lịch & danh sách, BGH xếp phòng.
- **Thời điểm phụ đạo:** từ sau giữa HKI, sau khi có kết quả giữa HKI.

2.2. Bồi dưỡng học sinh giỏi

- Phát hiện học sinh giỏi, học sinh có năng khiếu bộ môn ngay từ đầu năm học và trong quá trình học tập hàng ngày để kịp thời bồi dưỡng cho các em; tạo mọi điều kiện để học sinh được phát huy năng lực học tập, tư duy sáng tạo trong các giờ học.

- Tổ chức chọn đội tuyển bồi dưỡng giúp học sinh ôn tập, nâng cao kiến thức để đạt kết quả tốt trong học tập cũng như các kì thi chọn học sinh giỏi; nâng cao chất lượng mũi nhọn của trường.

- Nâng cao trách nhiệm của giáo viên trong công tác bồi dưỡng học sinh giỏi, phụ đạo học sinh yếu. Góp phần thực hiện các cuộc vận động và các phong trào thi đua, nâng cao chất lượng mũi nhọn của trường.

Biện pháp

- **Phân công:** cử GV có kinh nghiệm, đang dạy trực tiếp.



- **Nội dung:**

+ Hệ thống kiến thức trọng tâm; rèn kỹ năng giải bài; nâng cao theo đặc trưng môn.

+ Suu tầm đề/dạng bài; rèn năng lực thực hành cho đội tuyển HSG TP.

- **Thời điểm:** từ đầu năm học

2.3. Chương trình tăng cường tiếng Anh

- **Mục đích:** Tập trung nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động giảng dạy Tiếng Anh, nâng cao điểm thi tuyển sinh 10, góp phần đào tạo nhân lực chất lượng cao đủ phẩm chất, trình độ, năng lực hội nhập quốc tế. Tiếp tục đổi mới phương pháp giảng dạy, đổi mới phương pháp kiểm tra đánh giá, nhằm nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện. Xây dựng đội ngũ giáo viên có phẩm chất, đạo đức và năng lực, phát huy tinh thần trách nhiệm, đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của nhiệm vụ giáo dục.

- **Nội dung chương trình:** Sách giáo khoa, sách tham khảo, tài liệu giảng dạy

Chương trình Việt Nam: Sử dụng Bộ sách Giáo khoa của Bộ Giáo dục và Đào tạo. (2 tiết)

- **Đơn vị thực hiện:** Giáo viên tiếng Anh của trường giảng dạy chương trình tiếng Anh tăng cường đủ tiêu chuẩn: giáo viên phải đạt bậc 5/6 khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc, đối với cấp THCS (tối thiểu phải đạt được B2+) hoặc tương đương trở lên.

(Đính kèm Kế hoạch tổ chức chương trình tăng cường tiếng Anh)

2.4. Tổ chức học ngoại ngữ với người nước ngoài

- **Mục đích:** Đẩy mạnh thực hiện đề án “Phổ cập và nâng cao năng lực sử dụng tiếng Anh cho học sinh phổ thông và chuyên nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2020-2025”. Tạo ra không khí tươi mới cho hoạt động dạy và học tiếng Anh của nhà trường; tạo hứng thú cho các em học sinh và từng bước nâng cao các kỹ năng nghe và nói tiếng Anh – đây là những kỹ năng còn yếu của việc dạy và học ngoại ngữ hiện nay.

- **Nội dung chương trình:** Trọng tâm của chương trình là luyện Kỹ năng Nghe – Nói và Phát âm. Thông qua các chủ đề liên quan đến cuộc sống, bản thân, văn hóa và nghề nghiệp tương lai. Kết quả chính là giúp học sinh tự tin trong giao tiếp tốt bằng tiếng Anh trong môi trường đa văn hóa.

- **Thời lượng:** 02 tiết/ tuần, được thực hiện cố định trong thời khóa biểu.

- **Đối tượng:** Học sinh Khối 6, 7, 8, 9

(Đính kèm Kế hoạch tổ chức ngoại ngữ với người nước ngoài)

2.5. Tổ chức hoạt động Giáo dục STEM

Trường triển khai và xây dựng chương trình Giáo dục STEM với không gian sáng chế cho học sinh trung học.

- **Mục đích:** Giáo dục STEM giúp học sinh học qua trải nghiệm thực tế, kết nối lý thuyết với ứng dụng thông qua các dự án. Phương pháp này rèn luyện toàn diện các kỹ năng thiết yếu như làm việc nhóm, tư duy sáng tạo, giải quyết vấn đề, tính tự chủ, đồng thời giúp các em khám phá đam mê và định hướng nghề nghiệp

- *Nội dung chương trình:* Chương trình Giáo dục STEM cho học sinh Trung học.
- *Thời lượng:* 02 tiết/tuần.

(Đính kèm Kế hoạch tổ chức giáo dục STEM)

2.6. Tổ chức hoạt động Câu lạc bộ

Trong năm học, nhà trường chú trọng xây dựng và phát triển các câu lạc bộ (CLB) học thuật, thể dục thể thao và nghệ thuật nhằm tạo môi trường học tập, rèn luyện phong phú, giúp học sinh phát huy năng lực, sở trường cá nhân. Các CLB như VEX, Robotics, Gốm, Bóng đá, Bóng rổ..... Nhà trường khuyến khích mỗi học sinh tham gia ít nhất một CLB phù hợp với năng khiếu và sở thích, qua đó hình thành lối sống tích cực, tự tin, chủ động và sáng tạo. Các CLB trở thành môi trường trải nghiệm thiết thực, góp phần bồi dưỡng nhân cách, phát triển toàn diện năng lực, phẩm chất cho học sinh.

(Đính kèm Kế hoạch tổ chức Câu lạc bộ)

III. CÔNG TÁC CHÍNH TRỊ TƯ TƯỞNG

1. Công tác tuyên truyền, phổ biến và giáo dục pháp luật

Công tác tuyên truyền, phổ biến và giáo dục pháp luật được triển khai nhằm nâng cao nhận thức, bồi dưỡng ý thức chấp hành pháp luật cho học sinh, giúp các em hình thành lối sống lành mạnh, ứng xử văn hóa và có trách nhiệm với bản thân, gia đình và xã hội. Nội dung tuyên truyền tập trung vào các quy định pháp luật gần gũi với lứa tuổi học sinh như Luật Trẻ em, Luật Giao thông đường bộ, Luật An ninh mạng, Luật Phòng chống bạo lực học đường, phòng chống ma túy và tệ nạn xã hội.

Hoạt động được thực hiện thông qua nhiều hình thức đa dạng, phong phú như sinh hoạt dưới cờ, giờ học ngoại khóa, chuyên đề pháp luật, các cuộc thi tìm hiểu pháp luật trực tuyến, hội thảo, tọa đàm. Nhà trường phối hợp với cơ quan công an, đoàn thể địa phương, mời báo cáo viên, chuyên gia pháp luật để tăng tính thực tiễn và sinh động cho nội dung tuyên truyền.

Bên cạnh đó, giáo viên chủ nhiệm và giáo viên bộ môn lồng ghép giáo dục pháp luật vào bài giảng, sinh hoạt lớp, tạo điều kiện để học sinh được trao đổi, thảo luận và rút ra bài học ứng xử phù hợp. Việc đánh giá, khen thưởng tập thể, cá nhân có thành tích trong tìm hiểu và thực hiện pháp luật được tiến hành thường xuyên nhằm khuyến khích học sinh tích cực tham gia, góp phần xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh.

2. Công tác tư vấn tâm lý học đường

Nhà trường xác định công tác tư vấn tâm lý học đường là một nhiệm vụ quan trọng nhằm giúp học sinh giải tỏa căng thẳng, tháo gỡ khó khăn trong học tập và cuộc sống, đồng thời định hướng phát triển nhân cách, kỹ năng sống. Thông qua hoạt động này, học sinh được hỗ trợ cân bằng cảm xúc, xây dựng tinh thần tích cực, từ đó nâng cao hiệu quả học tập và rèn luyện.

Để triển khai, nhà trường bố trí một chuyên viên tâm lý phụ trách công tác tư vấn tâm lý, trực tiếp tiếp nhận và đồng hành cùng học sinh. Các hình thức tư vấn được thực hiện linh hoạt như gặp gỡ trực tiếp, trao đổi qua hòm thư góp ý hoặc kênh trực tuyến, đảm bảo sự thoải mái và bí mật thông tin cho học sinh. Giáo viên phụ trách đồng thời phối hợp với giáo viên chủ nhiệm, tổ chức đoàn thể để kịp thời phát hiện và hỗ trợ những trường hợp có biểu hiện bất ổn.

Song song với tư vấn cá nhân, nhà trường tổ chức các chuyên đề tập thể về kỹ năng sống, quản lý cảm xúc, phòng chống bạo lực học đường, định hướng nghề nghiệp và giáo dục giới tính. Qua đó, học sinh được trang bị kiến thức, kỹ năng cần thiết, góp phần xây dựng môi trường giáo dục an toàn, thân thiện và giúp các em phát triển toàn diện về trí tuệ, tinh thần và nhân cách.

3. Công tác phối hợp và đảm bảo an ninh, an toàn trường học

Triển khai thực hiện Quyết định số 4458/QĐ-BGDĐT ngày 22/8/2007 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành quy định về xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn, thương tích trong trường phổ thông. Nhà trường xây dựng và triển khai kế hoạch hoạt động Phòng chống tai nạn thương tích hằng năm. Thực hiện công tác kiểm tra, sơ kết, tổng kết, báo cáo kết quả triển khai thực hiện kế hoạch Phòng chống tai nạn thương tích.

Tổ chức các hoạt động tuyên truyền, giáo dục thường xuyên qua áp phích, khẩu hiệu, tờ rơi, thi tìm hiểu an toàn giao thông trên Internet..., chú trọng tuyên truyền trực tiếp qua hệ thống phát thanh của trường. Tăng cường tuyên truyền phòng chống tai nạn thương tích trong các đợt trọng điểm như: Tháng an toàn giao thông, Tuần lễ quốc gia về an toàn vệ sinh lao động - phòng chống cháy nổ; Tháng hành động vì chất lượng an toàn vệ sinh thực phẩm, Tháng hành động vì trẻ em, Ngày sức khỏe thể giới...

Phối hợp giữa nhà trường với chính quyền địa phương, gia đình, Ban đại diện cha mẹ học sinh trong việc tuyên truyền giáo dục học sinh kỹ năng phòng tai nạn thương tích, xây dựng trường học an toàn, thân thiện.

4. Công tác y tế học đường

Nhà trường chú trọng xây dựng môi trường học tập an toàn, xanh – sạch – đẹp, đảm bảo điều kiện vệ sinh lớp học, nước uống, nhà vệ sinh và căn tin. Công tác chăm sóc sức khỏe được triển khai đồng bộ với việc khám sức khỏe định kỳ cho 100% học sinh, cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, chú trọng các bệnh học đường (cận thị, cong vẹo cột sống, béo phì, suy dinh dưỡng...). Kết quả khám được thông báo đến phụ huynh để phối hợp theo dõi, điều trị.

Hoạt động truyền thông giáo dục sức khỏe diễn ra đa dạng: sinh hoạt dưới cờ, chuyên đề, băng tin y tế... nhằm nâng cao nhận thức và kỹ năng tự chăm sóc sức khỏe cho học sinh.

5. Các hoạt động văn hóa nghệ thuật, thể thao học đường

Nhà trường thường xuyên tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ và thể dục thể thao nhằm tạo sân chơi lành mạnh, phát huy năng khiếu, rèn luyện sức khỏe và bồi dưỡng tinh thần đoàn kết cho học sinh như: Các hội thao cấp trường (Bóng đá, Bóng rổ, Cầu lông, Kéo co...), Thi văn nghệ.....

Những hoạt động này không chỉ góp phần giáo dục thẩm mỹ, phát triển thể chất mà còn giúp học sinh rèn luyện kỹ năng sống, tinh thần tập thể và ý thức kỷ luật. Thông qua đó, nhà trường xây dựng môi trường học đường năng động, thân thiện, khuyến khích học sinh vừa học tập tốt vừa tham gia tích cực vào các phong trào tập thể.

6. Công tác truyền thông

Công tác truyền thông được triển khai với mong muốn tạo nên sự gắn kết chặt chẽ giữa nhà trường, phụ huynh và xã hội. Nhà trường chia sẻ kịp thời, minh bạch thông tin về dạy học, sức khỏe, phong trào, bán trú và kết quả học tập; qua đó phụ huynh yên tâm đồng hành, học sinh thêm hứng thú.

Nhà trường tận dụng nhiều kênh truyền thông đa dạng như website, bảng tin, app phụ huynh, sổ liên lạc điện tử và các buổi họp trực tiếp. Việc kết hợp linh hoạt này vừa đảm bảo tính nhanh chóng, vừa tạo thuận tiện để phụ huynh dễ dàng nắm bắt tình hình học tập, rèn luyện của con em, đồng thời lan tỏa những thông điệp tích cực đến toàn thể học sinh.

Không chỉ dừng ở việc truyền tải thông tin, truyền thông của trường còn hướng đến việc giới thiệu những tấm gương học sinh tiêu biểu, giáo viên tận tâm và mô hình giáo dục hiệu quả. Qua đó, hình ảnh nhà trường ngày càng được khẳng định, đồng thời góp phần xây dựng môi trường học đường năng động, thân thiện và đầy cảm hứng cho cả thầy và trò.

IV. CÔNG TÁC TỔ CHỨC VÀ QUẢN LÝ

1. Công tác quản lý, chỉ đạo, đổi mới hoạt động quản lý

Công tác quản lý, chỉ đạo và đổi mới hoạt động quản lý được nhà trường triển khai theo hướng khoa học, minh bạch và hiệu quả. Ban Giám hiệu xây dựng kế hoạch sát thực tế, phù hợp nhiệm vụ năm học và định hướng lâu dài. Chỉ đạo tập trung tăng cường kỷ cương, nâng cao trách nhiệm và ứng dụng CNTT trong quản lý, điều hành. Hoạt động quản lý được đổi mới theo hướng phân quyền hợp lý, phát huy vai trò của tổ chuyên môn, khuyến khích sự sáng tạo, chủ động trong công việc. Công tác kiểm tra, đánh giá thực hiện thường xuyên, công bằng, gắn liền với chất lượng và hiệu quả công việc. Nhờ đó, bộ máy quản lý nhà trường vận hành chặt chẽ, linh hoạt, tạo động lực nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

2. Công tác cải cách hành chính

Đẩy mạnh công tác rà soát, sửa đổi, thực hiện đơn giản hóa thủ tục hành chính, rút ngắn thời gian cho cha mẹ học sinh. Thực hiện chuyển đổi số, giảm thiểu hồ sơ giấy, giảm thời gian đi lại. Tiếp tục quan tâm đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao năng lực công tác, trình độ nghiệp vụ nhằm xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên.

Tăng cường công tác kiểm tra định kỳ, đột xuất chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương hành chính. Đưa nội dung cải cách hành chính vào tiêu chí xét thi đua, đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của đơn vị gắn với việc khen thưởng, kỷ luật các cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên không thực hiện đúng yêu cầu thời hạn và trình tự thủ tục hành chính.

3. Công tác xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên

Công tác xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên là nhiệm vụ trọng tâm nhằm nâng cao chất lượng giáo dục. Nhà trường tập trung quy hoạch, bố trí nhân sự hợp lý; bồi dưỡng năng lực quản lý, chuyên môn và kỹ năng nghiệp vụ. Cán bộ

N 3
EÚ HỌ
C C
EY
HNIV

quản lý được rèn luyện năng lực điều hành, giám sát và tổ chức hoạt động hiệu quả. Giáo viên được nâng cao trình độ, đổi mới phương pháp giảng dạy, ứng dụng công nghệ thông tin và thực hiện tốt nhiệm vụ chuyên môn. Nhân viên được đào tạo để đáp ứng yêu cầu hỗ trợ, phục vụ công tác dạy và học. Song song đó, nhà trường chú trọng xây dựng môi trường làm việc kỷ cương, minh bạch, đoàn kết, tạo điều kiện cho mỗi cá nhân phát huy năng lực, góp phần xây dựng tập thể vững mạnh và phát triển bền vững.

4. Công tác kiểm định chất lượng giáo dục, xây dựng trường chuẩn, trường tiên tiến theo xu thế hội nhập khu vực và quốc tế; giao lưu hợp tác quốc tế

Hoàn thiện Cơ sở dữ liệu chung của ngành giáo dục thành phố theo hướng dẫn và triển khai của Sở Giáo dục và Đào tạo; tập trung triển khai và cập nhật tối thiểu các mô đun quản lý học sinh, đội ngũ. Đảm bảo thông tin chính xác và đầy đủ; đảm bảo dữ liệu hệ thống kết nối liên thông với cơ sở dữ liệu của Sở Giáo dục và Đào tạo.

Thực hiện công tác tuyển sinh lớp 6 theo chỉ đạo của UBND phường Xuân Hòa; thực hiện nghiêm túc và hoàn thành đúng thời hạn.

Thực hiện nhiệm vụ kỳ thi, hội thi theo chỉ đạo của Sở; thực hiện đăng kí các hội thi cho học sinh, giáo viên đầy đủ, kịp thời.

Phân công cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên tham gia công tác tại các hội đồng coi thi, chấm thi đầy đủ, đúng thời hạn; quán triệt các thành viên thực hiện nghiêm túc quy chế coi thi, chấm thi...

Công tác kiểm định chất lượng giáo dục: triển khai cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên của đơn vị học tập, nghiên cứu để hiểu rõ văn bản quy phạm pháp luật, văn bản hướng dẫn thực hiện tự đánh giá và đánh giá ngoài. Tổ chức triển khai tự đánh giá đầy đủ các bước theo quy định và hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Ứng dụng công nghệ thông tin vào công tác kiểm định chất lượng giáo dục, cập nhật dữ liệu trên phần mềm hàng năm.

5. Việc thực hiện quy chế chuyên môn của cán bộ quản lý - giáo viên

Việc thực hiện quy chế chuyên môn của cán bộ quản lý và giáo viên là một trong những nhiệm vụ trọng tâm, có ý nghĩa quyết định đến chất lượng dạy học và uy tín của nhà trường. Đối với cán bộ quản lý, đây không chỉ là việc xây dựng và triển khai kế hoạch giảng dạy, mà còn là trách nhiệm trong công tác kiểm tra, giám sát, hỗ trợ giáo viên thực hiện đúng quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, đồng thời bảo đảm mọi hoạt động chuyên môn diễn ra nghiêm túc, khoa học và hiệu quả. Cán bộ quản lý còn phải làm gương trong việc tuân thủ kỷ cương, giữ gìn nề nếp, tạo môi trường làm việc chuyên nghiệp, công bằng và minh bạch.

Với giáo viên, việc chấp hành quy chế chuyên môn được thể hiện qua việc thực hiện nghiêm túc phân phối chương trình, soạn giảng đầy đủ, chuẩn bị bài chu đáo, lên lớp đúng giờ, bảo đảm chất lượng tiết dạy và thường xuyên đổi mới phương pháp giảng dạy theo hướng phát huy năng lực, phẩm chất của học sinh. Giáo viên phải đánh giá học sinh khách quan, công bằng, đúng quy định, đồng thời quan tâm đến việc hỗ trợ, bồi dưỡng học sinh yếu và phát huy năng lực học sinh khá, giỏi. Ngoài ra, giáo viên cần tích cực tham gia sinh hoạt chuyên môn, trao đổi kinh nghiệm, ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy và quản lý lớp học.

6. Xây dựng văn hóa trong nhà trường

Xây dựng văn hóa trường học không chỉ là duy trì nề nếp, kỷ cương mà còn là tạo môi trường học tập thân thiện, dân chủ, tôn trọng, hợp tác. Văn hóa ấy thể hiện qua ứng xử chuẩn mực, tinh thần trách nhiệm, đoàn kết và ý thức giữ gìn cơ sở vật chất, cảnh quan.. Bên cạnh đó, nhà trường chú trọng lan tỏa các giá trị cốt lõi như trung thực, nhân ái, sáng tạo và khát vọng vươn lên, qua đó nuôi dưỡng niềm tự hào, tình yêu trường lớp và động lực học tập, rèn luyện của học sinh. Xây dựng văn hóa trường học chính là nền tảng bền vững để nâng cao chất lượng giáo dục, góp phần hình thành những công dân có tri thức, nhân cách và trách nhiệm trong xã hội.

7. Công tác kiểm tra, giám sát

- Việc kiểm tra, giám sát, đánh giá và điều chỉnh kế hoạch giáo dục được thực hiện thường xuyên trong suốt năm học kết hợp với hoạt động tự đánh giá trong quản lý chất lượng giáo dục trường Trung học cơ sở.

- Cán bộ quản lý thực hiện hoạt động giám sát, đánh giá việc thực hiện kế hoạch giáo dục thường hàng ngày, hàng tuần thông qua kiểm tra sổ đầu bài, dự giờ thăm lớp, kiểm tra hồ sơ chuyên môn của giáo viên, qua học sinh, cha mẹ học sinh...

- Làm tốt công tác kiểm tra nội bộ, phát huy vai trò, trách nhiệm của các thành viên trong Ban kiểm tra nội bộ nhà trường.

- Mỗi giáo viên phải tự kiểm tra việc thực hiện kế hoạch dạy học của cá nhân để điều chỉnh kịp thời hoặc báo cáo với tổ chuyên môn, ban giám hiệu.

8. Chế độ thông tin, báo cáo

- Tổ trưởng chuyên môn định kỳ báo cáo cán bộ quản lý về tình hình của tổ; tham mưu, đề xuất kịp thời các công việc có liên quan đến thực hiện đổi mới hoạt động dạy học trong nhà trường.

- Phó hiệu trưởng kết hợp cùng với tổ trưởng kiểm tra việc thực hiện đổi mới về phương pháp dạy học, hình thức dạy học và tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo kế hoạch đã đề ra. Cuối mỗi học kì, phó hiệu trưởng báo cáo kết quả thực hiện về Hiệu trưởng.

- Phó hiệu trưởng kết hợp cùng với tổ trưởng kiểm tra giám sát việc đổi mới về kiểm tra đánh giá trong từng giáo viên. Cuối mỗi học kì, Phó hiệu trưởng thực hiện báo cáo kết quả về Hiệu trưởng.

- Định kỳ báo cáo theo tuần, tháng, học kỳ để cán bộ quản lý tổng hợp báo cáo cấp trên kịp thời.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Hiệu trưởng

- Xây dựng dự thảo kế hoạch; lấy ý kiến trong Ban lãnh đạo, cán bộ chủ chốt nhà trường; triển khai thực hiện kế hoạch đến cá nhân và các bộ phận có liên quan.

- Phân công Phó Hiệu trưởng phụ trách quản lý, triển khai, kiểm tra, giám sát các nội dung trong kế hoạch.

- Xây dựng tiêu chí đánh giá, thi đua khen thưởng các tập thể, cá nhân.

- Ban hành Quyết định thành lập tổ chuyên môn, bổ nhiệm các chức danh tổ



trưởng.

2. Phó Hiệu trưởng

- Căn cứ kế hoạch giáo dục nhà trường xây dựng các kế hoạch chi tiết gắn liền với nhiệm vụ được phân công và triển khai đến các tổ chuyên môn, các bộ phận phụ trách.
- Thực hiện công tác kiểm tra, đánh giá, đốc thúc các tổ chuyên môn, các bộ phận có liên quan đảm bảo đúng nội dung, tiến độ thực hiện kế hoạch.
- Duyệt kế hoạch của các tổ chuyên môn được phân công phụ trách.
- Tham mưu Hiệu trưởng điều chỉnh, bổ sung các nội dung có liên quan, phát sinh trong quá trình thực hiện các nhiệm vụ phụ trách.
- Tham mưu kế hoạch tổ chức tổng kết, đánh giá tổng kết việc triển khai kế hoạch giáo dục nhà trường.

- Thực hiện các báo cáo có liên quan đến mảng công việc phụ trách.

3. Tổ trưởng tổ chuyên môn

- Xây dựng kế hoạch giáo dục năm học của tổ chuyên môn.
- Xây dựng kế hoạch giảng dạy bộ môn, kí duyệt kế hoạch giảng dạy bộ môn của giáo viên và trình lãnh đạo nhà trường phê duyệt.
- Chủ trì xây dựng kế hoạch giảng dạy trải nghiệm theo môn học.
- Tổ chức sinh hoạt tổ chuyên môn 1 lần/2 tuần. Chú trọng việc đổi mới phương pháp, hình thức dạy học; đổi mới kiểm tra đánh giá. Tập trung vào việc tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học.

4. Giáo viên, nhân viên

- Thực hiện Chương trình GDPT năm 2018, kế hoạch giáo dục nhà trường, kế hoạch tổ chuyên môn và xây dựng kế hoạch cá nhân.
- Xây dựng kế hoạch bài dạy phù hợp với phẩm chất, năng lực của học sinh.
- Tổ chức các hoạt động trải nghiệm theo môn học, các hoạt động theo phân công của tổ chuyên môn.
- Tham gia tích cực các hoạt động của nhà trường.

Trên đây là kế hoạch hoạt động giáo dục nhà trường năm học 2025 - 2026 của trường TH và THCS Sydney. Kế hoạch này được triển khai đến tổ chuyên môn, các bộ phận và tổ chức, cá nhân có liên quan để xây dựng kế hoạch chi tiết triển khai thực hiện. Trong quá trình triển khai thực hiện kế hoạch, căn cứ vào tình hình thực tiễn, Hiệu trưởng nhà trường có thể điều chỉnh cho phù hợp với tình hình thực tiễn; đảm bảo cho hoạt động giáo dục nhà trường được thực hiện đúng mục tiêu đề ra, đạt chất lượng và hiệu quả./.

Nơi nhận:

- Phòng VHXH phường Xuân Hòa (để báo cáo);
- Ban Giám hiệu;
- Tổ chuyên môn, văn phòng...(để thực hiện);
- Lưu: VT.



Trần Thị Hồng Hà